

MARKET LENS

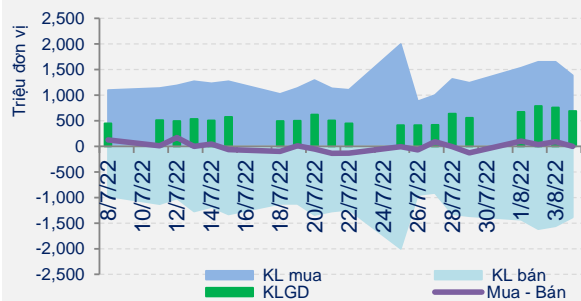
Phiên giao dịch ngày:

4/8/2022

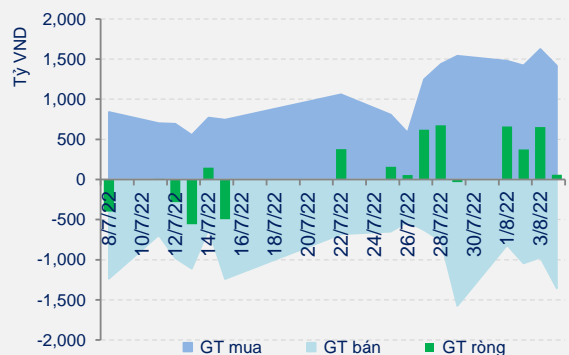
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,254.15	297.73
% Thay đổi	↑ 0.35%	↓ -0.13%
KLGD (CP)	690,157,764	95,174,432
GTGD (tỷ đồng)	16,987.94	1,882.39
Tổng cung (CP)	1,387,620,400	154,095,800
Tổng cầu (CP)	1,384,064,900	135,497,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	42,602,060	1,231,128
KL mua (CP)	39,531,600	144,100
GT mua (tỷ đồng)	1,415.61	3.65
GT bán (tỷ đồng)	1,356.85	20.33
GT ròng (tỷ đồng)	58.75	(16.67)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên tăng điểm thứ tư liên tiếp với mức tăng bị suy giảm nhưng thanh khoản vẫn duy trì ở mức cao hơn mức trung bình 20 phiên gần nhất.

Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-INDEX tăng 4,39 điểm (+0,35%) lên 1.254,15 điểm. Độ rộng trên sàn HOSE là tích cực với 231 mã tăng (9 mã tăng trần), 85 mã tham chiếu, 213 mã giảm (1 mã giảm sàn). HNX-INDEX giảm 0,38 điểm (-0,13%) xuống 297,73 điểm. Độ rộng trên sàn HNX là tích cực với 108 mã tăng (7 mã tăng trần), 48 mã tham chiếu, 92 mã giảm (8 mã giảm sàn).

Thị trường giao dịch với sắc xanh trong gần như toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhưng áp lực bán có lúc gia tăng khiến chỉ số giảm xuống sắc đỏ nhưng về cuối phiên, lực cầu quay trở lại giúp chỉ số kết phiên với mức tăng nhẹ.

Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn thuộc VN30 (+0,62%) tăng mạnh hơn so với thị trường chung với 16/30 mã tăng, có thể kể đến như VCB (+3,8%), NVL (+3%), PLX (+2,9%), TPB (+2,9%)...

Cổ phiếu ngân hàng có diễn biến tích cực trong phiên hôm nay để hỗ trợ cho thị trường chung, có thể nhắc đến như VPB (+1,4%), MBB (+0,2%), TCB (+0,7%), TPB (+2,9%)...

Cổ phiếu chứng khoán cũng khá tích cực trong phiên hôm nay với sắc xanh chiếm ưu thế với VND (+0,2%), HCM (+2,4%), VIX (+0,4%), APG (+2,5%)...

Một số cổ phiếu dầu khí chịu áp lực bán tương đối mạnh và đồng loạt điều chỉnh như BSR (-1,6%), PVS (-2,9%), PVD (-2,5%), OIL (-0,8%)... trong bối cảnh giá dầu liên tiếp giảm trong thời gian gần đây sau khi tạo đỉnh vào tháng 6.

Khối ngoại mua ròng nhẹ trong phiên hôm nay với giá trị ròng đạt 58,8 tỷ đồng trên HOSE. Mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất là VHM với 185,4 tỷ đồng tương ứng với gần 3 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 91,5 tỷ đồng tương ứng với gần 3,9 triệu cổ phiếu và VCB với 67,5 tỷ đồng tương ứng với 834 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, FUEVFVND là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 225,3 tỷ đồng tương ứng với 8,5 triệu chứng chỉ quỹ.

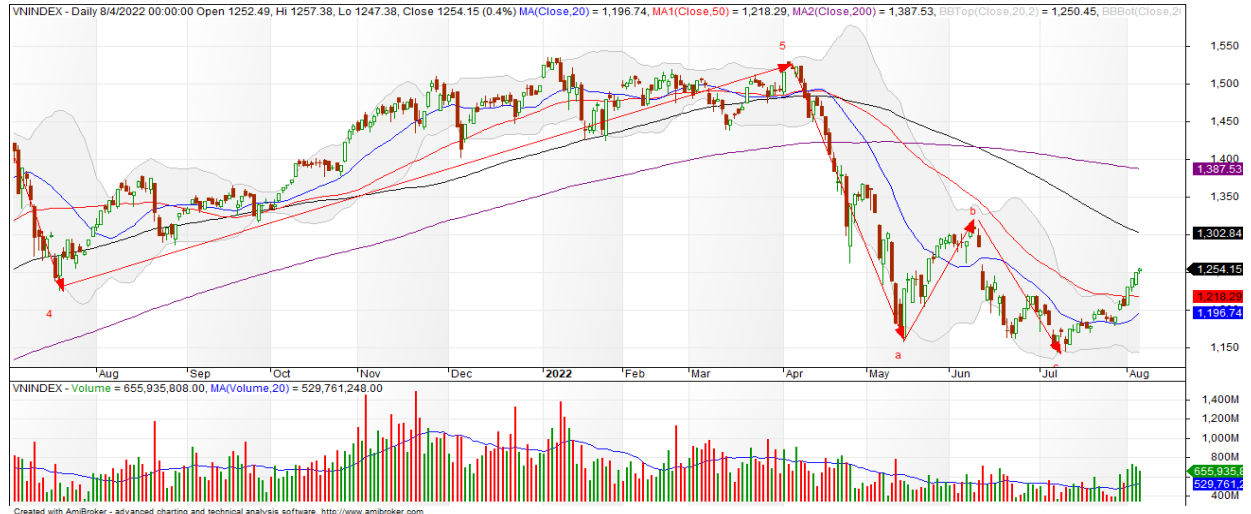
Trên thị trường phái sinh, các hợp đồng tương lai VN30 ở 4 kỳ hạn đang thấp hơn so với chỉ số cơ sở VN30 với mức chênh từ 20 đến 30 điểm, cho thấy các trader vẫn đang nghi ngờ về khả năng thị trường có thể sớm điều chỉnh trở lại.

MARKET LENS

 Phiên giao dịch ngày: **4/8/2022**

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



VN-INDEX tăng điểm trong phiên thứ tư liên tiếp với mức tăng đang bị thu hẹp dần sau các phiên và thanh khoản cũng suy giảm so với phiên trước đó nhưng vẫn cao mức trung bình 20 phiên gần nhất thể hiện việc dòng tiền vẫn đang vào thị trường khá tốt. Kết hợp với diễn biến trong phiên hôm nay thì có thể thấy là lực cầu và lực cung đang dần có sự cân bằng hơn khiến cho thị trường khó có thể tăng mạnh như các phiên trước đó.

Trên góc nhìn sóng Elliott, VN-INDEX đã hoàn thành xong một chu kỳ sóng đầy đủ gồm 8 bước sóng (1-2-3-4-5-a-b-c) kéo dài trong hơn 2 năm từ cuối tháng 3, đầu tháng 4 năm 2020 cho đến nửa đầu tháng 7 năm 2022. Ngưỡng 1.140 điểm được chúng tôi xác định là đáy của sóng điều chỉnh c sau khi test thành công hai lần quanh ngưỡng này vào đầu tháng 7. Điều này là khá tương đồng với thị trường 4 năm trước đó khi đáy sóng điều chỉnh c được xác định quanh ngưỡng 880 điểm.

Trong trung hạn, VN-INDEX có thể diễn biến giống với lịch sử đã diễn ra trước đó với việc thị trường sẽ có nhịp hồi phục, sau đó là điều chỉnh và giảm cơ với những nhịp tăng giảm đan xen kéo dài cho đến khi thiết lập xong một nền giá mới, chuẩn bị cho cú bật tăng sau đó.

Trong ngắn hạn, với việc VN-Index đã vượt qua được ngưỡng tâm lý 1.200 điểm (mà giờ đây là ngưỡng hỗ trợ) trong phiên thứ năm tuần trước (28/7) cho thấy lực cầu mua lên trong giai đoạn hiện tại đang chiến thắng được áp lực bán. Do đó, trong kịch bản tích cực, VN-INDEX có thể sẽ hướng đến vùng kháng cự tiếp theo trong khoảng 1.260-1.285 điểm (gap down giữa hai phiên 10/6 và 13/6).

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

VN-INDEX tiếp tục duy trì xu hướng tăng điểm khi rung lắc trong phiên, kết phiên tăng điểm lên mức 1.254,15 điểm với hỗ trợ tích cực của các cổ phiếu trong VN30. Khối lượng giao dịch giảm nhẹ -6,61% so với phiên trước do áp lực điều chỉnh, rung lắc của nhóm cổ phiếu midcaps, smallcaps. Thị trường phân hóa với độ rộng khá cân bằng, áp lực điều chỉnh, rung lắc của nhiều cổ phiếu tương đối bình thường với khối lượng giảm khi giá giảm, trong khi lực cầu vẫn luân chuyển sang nhiều mã, nhóm mã khác.

VN-INDEX kỳ vọng sẽ tiếp tục rung lắc trước áp lực bán ngắn hạn gia tăng ở nhiều mã khi hướng đến vùng kháng cự mạnh 1.255 điểm -1.260 điểm trong phiên tới. Trên góc nhìn dài hạn, thị trường vẫn đang hình thành vùng tích lũy trên nền định giá ở mức thấp so với trung bình nhiều năm, trong bối cảnh tăng trưởng nền kinh tế vẫn được duy trì, qua đó có nhiều cơ hội chọn lọc đầu tư.

Nhà đầu tư có thể xem xét chọn lọc giải ngân, tích lũy đối với những cổ phiếu có triển vọng tăng trưởng, ưu tiên các mã đã có báo cáo Quý II/2022 duy trì kết quả kinh doanh tăng trưởng tốt và đang thu hút dòng tiền ngắn hạn gia tăng.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi để có quyết định hợp lý, nhưng hạn chế mua đuổi ở vùng giá cao, gần kháng cự mạnh ngắn hạn như đã nêu ở trên.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 4/8/2022

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu	T.trường Lợi nhuận	
DGW	62.9	54-59	68-70	48	13.0	16.4%	17.6%	Theo dõi chờ giải ngân
DPR	72	70-72	88-90	64	6.4	31.9%	110.7%	Theo dõi giải ngân khi điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 71.5+-
GAS	109	108-112	130-132	104	16.2	21.8%	124.9%	Theo dõi giải ngân khi điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 109+-
BMI	29.1	27.5-29.2	32-33	26	14.7	14.2%	4.1%	Theo dõi giải ngân khi điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 28.4+-
VRE	29	28-29	33-35	27	50.8	22.5%	99.5%	Theo dõi chờ giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/06/2022	GEX	23.2	18.6	22-24	20.8	24.73%	Nắm giữ
23/06/2022	TCH	12.45	10.25	13-13.5	11	21.46%	Nắm giữ
23/06/2022	MBS	23.6	16.4	23.5-24	20	43.90%	Nắm giữ
23/06/2022	SCR	12.05	8.89	13-13.5	10.3	35.55%	Xem xét bán 1/2 vùng giá mục tiêu
27/06/2022	DBC	26.65	18.55	26-28	23	43.67%	Nắm giữ
27/06/2022	TCD	13	10.15	13-14	11	28.08%	Nắm giữ
28/06/2022	EVF	11.05	9.99	13-14	10	10.61%	Nắm giữ
29/06/2022	VPI	65.5	63.2	76-78	59	3.64%	Nắm giữ
30/06/2022	BSI	29.5	22.4	29-30	25	31.70%	Nắm giữ
1/7/2022	PLC	28.5	22.2	27-28	25	28.38%	Nắm giữ
4/7/2022	VCG	23.25	18.2	24-26	20.5	27.75%	Nắm giữ
4/7/2022	MBB	26.95	24.3	28-29	24.5	10.91%	Nắm giữ
7/7/2022	VNM	73.3	70.7	82-83	70	3.68%	Nắm giữ
11/7/2022	SSI	23.55	20	25-27	20	17.75%	Nắm giữ
12/7/2022	ASM	15.9	13.45	16.5-17	14.2	18.22%	Nắm giữ
14/7/2022	GVR	24.6	22.6	28-30	22	8.85%	Nắm giữ
18/7/2022	BVH	58.4	56.6	66-70	54	3.18%	Nắm giữ
27/7/2022	NT2	26.25	25.5	29.5-31	24	2.94%	Nắm giữ
28/7/2022	KBC	37.8	36.85	41-43	35	2.58%	Nắm giữ
2/8/2022	PTB	63.4	61.5	72-75	56	3.09%	Nắm giữ
3/8/2022	HSG	19.9	18.2	22-23	17	9.34%	Nắm giữ



TIN VÍ MÔ

Miễn, giảm, gia hạn gần 79.000 tỷ đồng tiền thuế

Theo Tổng cục Thuế, 7 tháng đầu năm, ngành thuế đã thực hiện miễn, giảm, gia hạn gần 79.000 tỷ đồng tiền thuế để hỗ trợ người dân, DN phát triển sản xuất, kinh doanh.

Vingroup, Novaland... xây 1,3 triệu căn nhà ở xã hội, Thủ tướng yêu cầu: ‘Cần nói đi đôi với làm, không để người dân mất niềm tin!’

Tại hội nghị "Thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội cho công nhân, người thu nhập thấp", các doanh nghiệp và tập đoàn lớn đã đăng ký sẽ xây 1.281.000 căn hộ nhà ở xã hội. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Nguyễn Thị Hồng ước tính số vốn cần sẽ dao động từ 600.000 tỷ đồng đến 1 triệu tỷ đồng, thực hiện trong 10 năm.

Chuyên gia đề xuất 3 giải pháp phát triển kinh tế đô thị biển

Các chuyên gia, nhà khoa học nhìn nhận thẳng về những hạn chế việc quy hoạch đô thị ven biển, từ đó đề xuất các giải pháp phát triển bền vững.

Cận cảnh KCN chuyên sâu đầu tiên của Việt Nam - Phú Mỹ 3

Được quy hoạch thành KCN chuyên sâu đầu tiên của Việt Nam, KCN Phú Mỹ 3 (phường Phước Hòa, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) sở hữu vị thế đặc thù nằm liền kề cảng nước sâu Cái Mép - Thị Vải, phù hợp để thu hút đầu tư nhóm ngành công nghiệp nặng, lọc hóa dầu...

"Liệu cơm gắp mắm", đón đầu áp lực, ghim cương giá cả

Đà giảm giá của xăng dầu, sự chuẩn bị cùng ứng phó linh hoạt của doanh nghiệp được xem là những yếu tố quan trọng giúp bình ổn giá cả trong bối cảnh lạm phát tăng cao.

Kinh tế Mỹ “hạ cánh mềm” là một điều bất lợi cho Việt Nam

Cục Dự trữ liên bang Mỹ (FED) tăng lãi suất thêm 0,75 điểm phần trăm vào ngày 27/7 đã đưa mức lãi suất tham chiếu tại Mỹ lên 2,25% - 2,5%, cao nhất kể từ tháng 12/2018. Động thái này ảnh hưởng tới hệ thống tài chính và nền kinh tế nhiều nước, trong đó có Việt Nam.

Du khách Nhật Bản tới Việt Nam tăng gần 600% trong nửa đầu 2022

Theo ông Nguyễn Trung Khánh - tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch Việt Nam, số lượng du khách Nhật Bản tới Việt Nam đã có dấu hiệu hồi phục sau đại dịch COVID-19 với 28.200 lượt trong nửa đầu năm 2022, tăng 594% so với cùng kỳ năm ngoái.

Dự án sân bay Long Thành: Trên 1.000 hộ dân đã vào khu tái định cư

Ngày 3/8, đoàn giám sát Ủy ban Kinh tế của Quốc hội do Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế của Quốc hội Nguyễn Minh Sơn làm trưởng đoàn đã giám sát tiến độ thực hiện dự án Cảng hàng không quốc tế (sân bay) Long Thành.

Ngành thuế thu ngân sách 7 tháng tăng 17,2%

Ngày 3/8, Tổng cục Thuế cho biết, 7 tháng năm 2022, tổng thu ngành thuế quản lý đạt 911.027 tỷ đồng, bằng 77,5% dự toán, tăng 17,2% so với cùng kỳ.



TIN DOANH NGHIỆP

Gian nan khắc phục 4.000 tỷ lỗ lũy kế của HAGL Agrico: “Sổ đỏ” tại Lào và Campuchia chưa lấy về được nên khó triển khai dự án

HAGL Agrico (HNG) cho biết Công ty sẽ tiếp tục làm việc với HAGL và BIDV để giải quyết công nợ giữa các bên và nhận lại chứng nhận quyền sử dụng đất các dự án tại Lào và Campuchia, để triển khai pháp lý đầu tư dự án và huy động nguồn vốn để có dòng tiền đầu tư.

Trung Nguyên Legend – Thương hiệu tinh thức

Trong số phát hành tháng 8/2022, Forbes Việt Nam đã vinh danh Trung Nguyên Legend là "Thương hiệu Tinh thức" trong bài viết đặc biệt về các thương hiệu công ty F&B dẫn đầu năm 2022.

Doanh nghiệp du lịch "sốt ruột"

Trao đổi với phóng viên Báo Người Lao Động ngày 3-8, đại diện một số doanh nghiệp (DN) du lịch đang khai thác tour outbound (đưa khách Việt đi nước ngoài) trong đó có đến thị trường châu Âu cho biết các DN này đang rất "sốt ruột" vì tác động từ việc hộ chiếu mới của Việt Nam bị dừng công nhận ở một số nước châu Âu.

Startup của cựu CEO Uber Việt Nam được đầu tư 6,4 triệu USD

Nano Technologies - startup cung cấp giải pháp ứng lương cho người lao động - huy động được 6,4 triệu USD trong vòng Pre-Series A. Tháng 5 năm ngoái, công ty công bố huy động được 3 triệu USD trong các vòng hạt giống và tiền hạt giống.

Sát hạn chót mới công bố, nhiều doanh nghiệp tiết lộ khoản lãi đột biến hàng nghìn tỷ đồng

Thông thường những khoản lãi lớn đột biến thường được công bố sớm nhưng cũng có một số doanh nghiệp đã chờ đến sát hạn cuối.

Vụ Tân Thuận sai phạm chuyển nhượng 2 dự án: Truy tố 10 bị can, tách hành vi xem xét trách nhiệm Quốc Cường Gia Lai

Tân Thuận sai phạm trong chuyển nhượng 2 dự án khu Nam TP.HCM, gây thất thoát tài sản Nhà nước tổng cộng hơn 730 tỷ đồng.

P/S cùng Hội Răng Hàm Mặt giáo dục thói quen chăm sóc răng miệng

Nhãn hàng P/S ký kết hợp tác với Hội Răng Hàm Mặt trong chương trình Bảo Vệ Nụ Cười Việt Nam giai đoạn 2022 – 2027 với mục tiêu giải quyết các vấn đề răng miệng nhằm mang đến nụ cười khỏe đẹp cho cộng đồng.

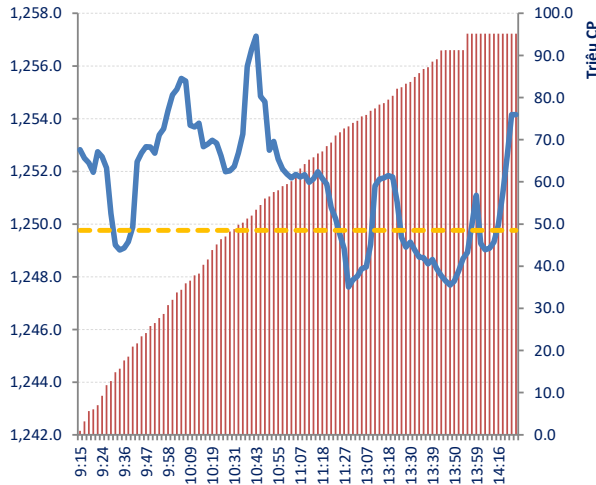
Thị trường đồ uống trà & cà phê 2022: Phúc Long cùng Highlands Coffee bứt tốc, The Coffee House và Trung Nguyên Legend chững lại

Thị trường trà & cà phê Việt Nam đã có nhiều thay đổi sau giai đoạn cao trào liên tục Covid-19. Với việc bán cho Masan, Phúc Long đã có cú bứt tốc ngoạn mục với 93 cửa hàng và 981 kiosk tích hợp cùng chuỗi WinMart. Highlands Coffee không kém cạnh với hệ thống gần 700 quán. Ở chiều ngược lại, The Coffee House và Trung Nguyên Legend đã thụt lùi một chút trong hơn 2 năm qua.

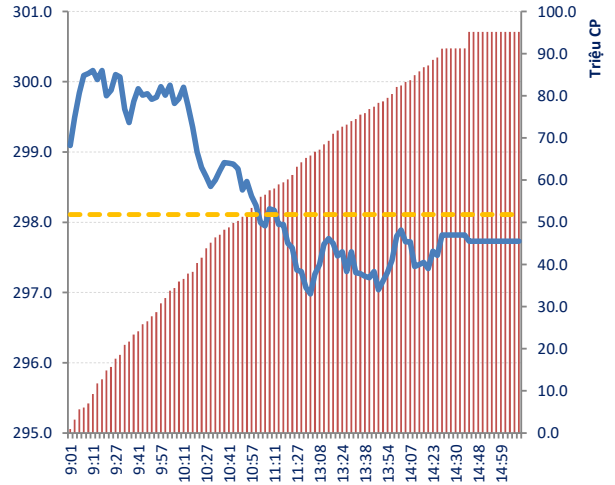


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

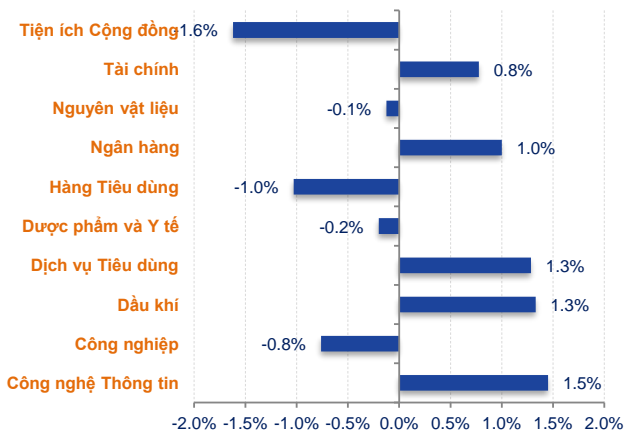
KLGD và VN-Index trong phiên



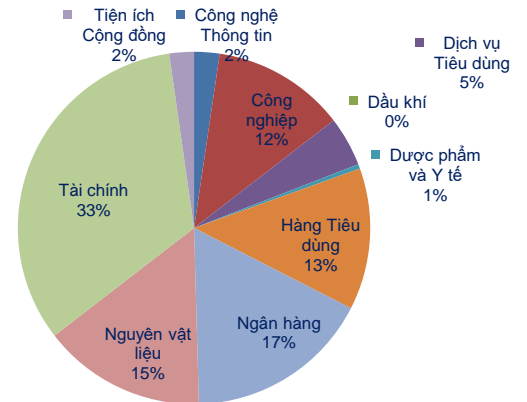
KLGD và HNX-Index trong phiên



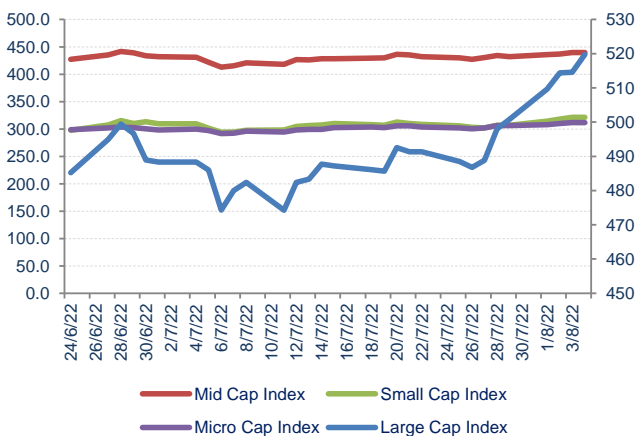
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



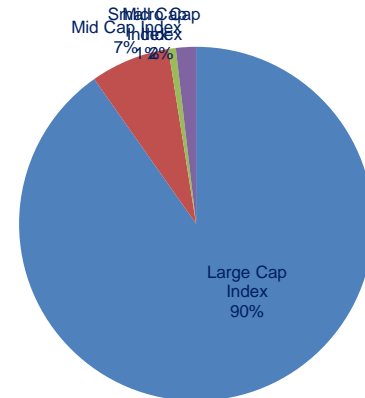
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng	TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	3,854,500	FUEVFNVD	8,487,600	1	TNG	31,000	SHS	1,037,900
2	VHM	2,953,700	E1VFN30	5,389,100	2	IVS	12,600	NVB	70,100
3	CTG	1,594,900	KBC	945,100	3	KLF	10,000	PVS	45,700
4	SSI	1,571,000	DXG	831,900	4	IDC	6,500	DHT	22,000
5	STB	1,488,200	HCM	703,100	5	ICG	6,000	MCF	11,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HPG	23.75	23.65	↓ -0.42%	3,012,190	SHS	14.30	14.30	→ 0.00%	18,670,646
VND	21.15	21.20	↑ 0.24%	2,997,360	PVS	24.30	23.60	↓ -2.88%	7,405,214
SSI	23.55	23.55	→ 0.00%	2,094,170	CEO	33.30	32.80	↓ -1.50%	7,261,612
VPB	29.00	29.40	↑ 1.38%	2,057,840	ART	5.10	5.30	↑ 3.92%	4,892,368
SHB	15.25	15.20	↓ -0.33%	1,926,522	HUT	30.10	29.60	↓ -1.66%	4,090,128

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DC4	9.30	9.95	0.65	↑ 6.99%	VC3	38.80	42.60	3.80	↑ 9.79%
DAT	18.00	19.25	1.25	↑ 6.94%	ALT	24.60	27.00	2.40	↑ 9.76%
PDN	104.00	111.20	7.20	↑ 6.92%	BBS	10.30	11.30	1.00	↑ 9.71%
UDC	8.24	8.81	0.57	↑ 6.92%	LUT	4.30	4.70	0.40	↑ 9.30%
PTL	4.92	5.26	0.34	↑ 6.91%	MHL	6.70	7.30	0.60	↑ 8.96%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MDG	19.85	18.50	-1.35	↓ -6.80%	VSM	25.00	22.50	-2.50	↓ -10.00%
VGC	61.10	58.10	-3.00	↓ -4.91%	SDU	27.00	24.30	-2.70	↓ -10.00%
TTE	12.10	11.60	-0.50	↓ -4.13%	TTT	68.60	61.80	-6.80	↓ -9.91%
VRC	12.75	12.25	-0.50	↓ -3.92%	DHP	11.30	10.20	-1.10	↓ -9.73%
VCF	243.80	235.00	-8.80	↓ -3.61%	PCH	14.70	13.30	-1.40	↓ -9.52%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	3,012,190	32.1%	5,164	4.6	1.4
VND	2,997,360	12.3%	402	52.6	1.8
SSI	2,094,170	13.0%	1,215	19.4	1.6
VPB	2,057,840	19.6%	3,774	7.7	1.3
SHB	1,926,522	20.1%	2,874	5.3	1.0

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	18,670,646	25.5%	1,319	10.8	1.2
PVS	7,405,214	4.2%	1,117	21.8	0.9
CEO	7,261,612	7.2%	970	34.3	2.4
ART	4,892,368	3.0%	350	14.6	0.4
HUT	4,090,128	6.1%	711	42.3	2.7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DC4	↑ 7.0%	3.1%	385	24.1	0.8
DAT	↑ 6.9%	6.9%	875	20.6	1.4
PDN	↑ 6.9%	26.6%	10,511	9.9	2.5
UDC	↑ 6.9%	-7.1%	(753)	-	0.8
PTL	↑ 6.9%	1.0%	72	68.5	0.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VC3	↑ 9.8%	6.6%	768	50.5	3.3
ALT	↑ 9.8%	2.7%	1,005	24.5	0.6
BBS	↑ 9.7%	9.4%	1,701	6.1	0.6
LUT	↑ 9.3%	0.1%	16	271.9	0.4
MHL	↑ 9.0%	-55.6%	(4,975)	-	0.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	3,854,500	32.1%	5,164	4.6	1.4
VHM	2,953,700	21.8%	6,474	9.6	2.1
CTG	1,594,900	15.1%	3,057	9.5	1.4
SSI	1,571,000	13.0%	1,215	19.4	1.6
STB	1,488,200	10.3%	1,902	13.4	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
TNG	31,000	19.2%	2,807	10.0	1.9
IVS	12,600	5.3%	527	15.5	0.8
KLF	10,000	-0.8%	(82)	-	0.3
IDC	6,500	13.2%	1,985	32.0	3.6
ICG	6,000	2.2%	358	23.2	0.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	376,235	21.7%	5,271	15.1	3.1
VHM	269,535	21.8%	6,474	9.6	2.1
VIC	251,720	-0.5%	(173)	-	1.9
GAS	214,362	23.6%	6,738	16.6	3.5
BID	198,800	14.7%	2,580	15.2	2.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	24,630	6.2%	1,268	64.8	3.7
IDC	20,988	13.2%	1,985	32.0	3.6
THD	20,580	14.3%	2,516	23.4	3.4
NVB	16,036	-1.9%	(189)	-	3.7
BAB	13,828	8.1%	905	18.8	1.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

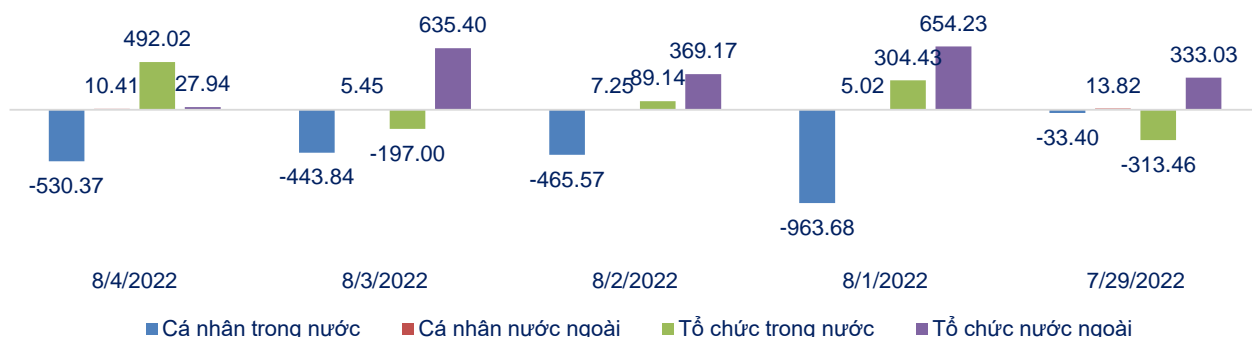
Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CIG	3.46	12.6%	667	10.7	1.3
ASM	3.18	10.8%	2,489	6.5	0.7
PET	3.07	9.4%	2,041	17.5	1.6
MCG	3.06	-9.7%	(369)	-	1.1
HQC	3.06	0.4%	36	145.5	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
VC9	2.81	2.4%	47	239.5	87.9
SDA	2.76	7.9%	741	21.6	1.6
APS	2.55	62.2%	9,839	1.7	1.3
BII	2.54	-2.9%	(318)	-	0.4
VGS	2.47	17.0%	3,002	6.1	1.0

THỐNG KÊ GIAO DỊCH THEO LOẠI NĐT

Giá trị ròng theo loại hình NĐT 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
MSB	100.32	18.4%	2,749	6.8	1.2
FPT	57.40	22.3%	4,505	18.8	4.0
MWG	47.39	23.6%	3,396	18.2	4.0
MSN	26.96	27.1%	7,170	15.3	4.0
VCI	26.16	18.0%	2,075	21.2	2.1

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	-192.85	21.8%	6,474	9.6	2.1
HPG	-135.70	32.1%	5,164	4.6	1.4
VCB	-72.30	21.7%	5,271	15.1	3.1
MBB	-71.75	24.2%	4,160	6.5	1.4
SSI	-64.61	13.0%	1,215	19.4	1.6

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	2.70	32.1%	5,164	4.6	1.4
HVN	1.55	0.0%	(4,484)	-	-
SSI	1.40	13.0%	1,215	19.4	1.6
FLC	1.01	-11.6%	(1,540)	-	0.5
TPB	0.87	20.4%	3,473	8.1	1.5

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	-1.11	20.1%	2,874	5.3	1.0
CRE	-0.65	13.5%	2,611	10.0	1.5
GEX	-0.63	3.5%	857	27.8	0.9
HNG	-0.48	-32.0%	(1,504)	-	2.7
SKG	-0.42	-0.8%	(97)	-	1.4

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
FUEVFVND	232.21	N/A	N/A	N/A	N/A
E1VFN30	117.60	N/A	N/A	N/A	N/A
MBB	71.74	24.2%	4,160	6.5	1.4
MSN	45.46	27.1%	7,170	15.3	4.0
HPG	44.25	32.1%	5,164	4.6	1.4

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
MSB	-100.32	18.4%	2,749	6.8	1.2
FPT	-58.33	22.3%	4,505	18.8	4.0
MWG	-47.70	23.6%	3,396	18.2	4.0
TCB	-20.49	21.1%	5,765	6.6	1.3
VIC	-16.73	-0.5%	(173)	-	1.9

Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	185.56	21.8%	6,474	9.6	2.1
HPG	88.75	32.1%	5,164	4.6	1.4
VCB	67.38	21.7%	5,271	15.1	3.1
CTG	46.36	15.1%	3,057	9.5	1.4
STB	37.65	10.3%	1,902	13.4	1.3

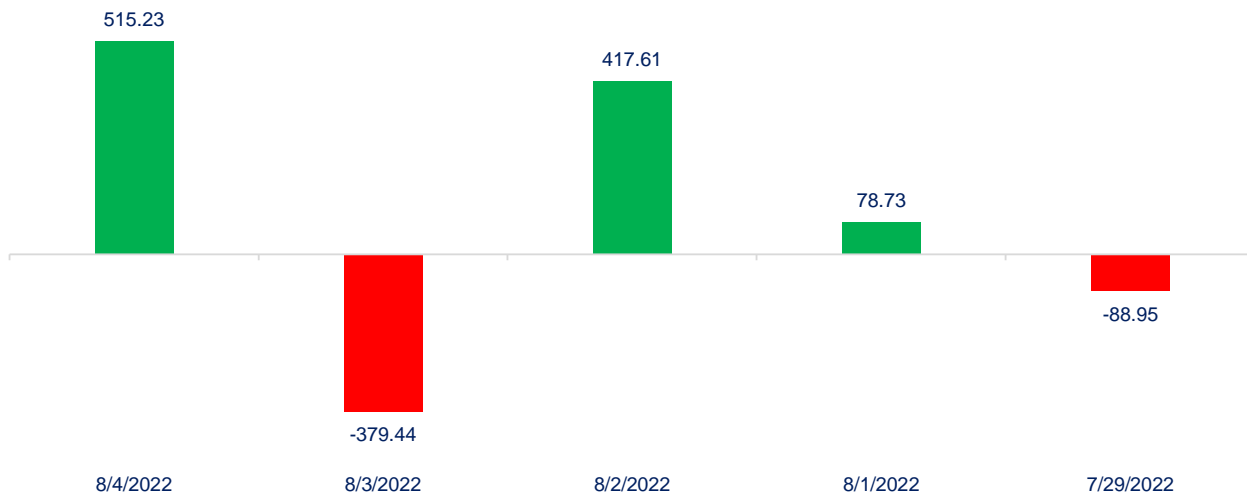
Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
FUEVFVND	-225.29	N/A	N/A	N/A	N/A
E1VFN30	-136.18	N/A	N/A	N/A	N/A
MSN	-72.95	27.1%	7,170	15.3	4.0
KBC	-36.01	14.9%	3,412	11.3	1.5
GAS	-25.83	23.6%	6,738	16.6	3.5

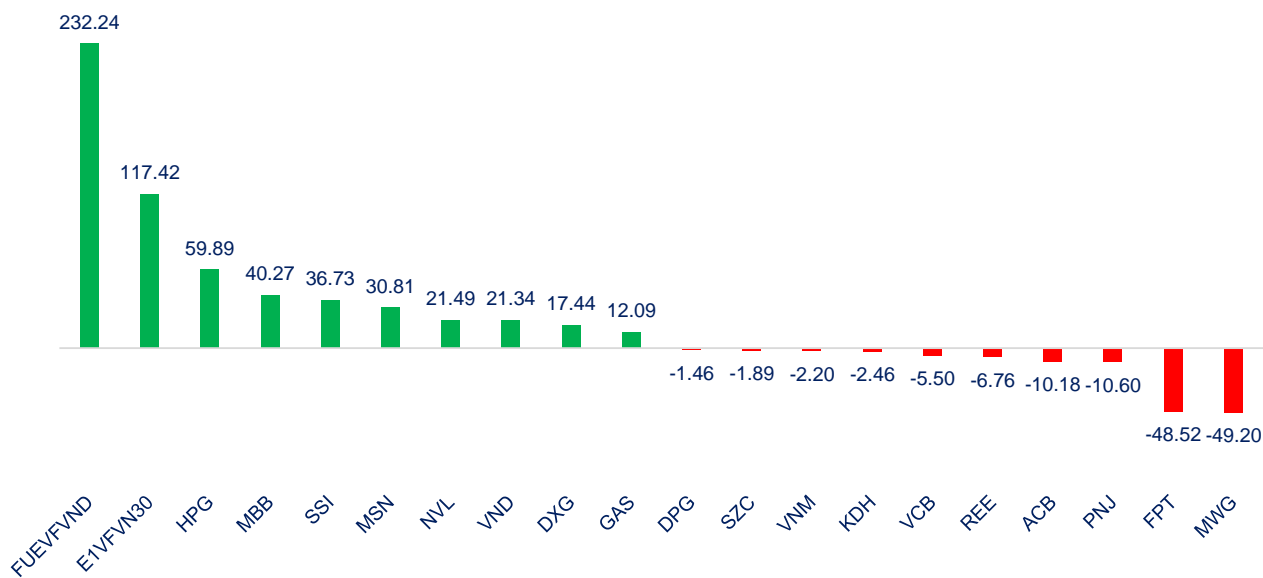


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

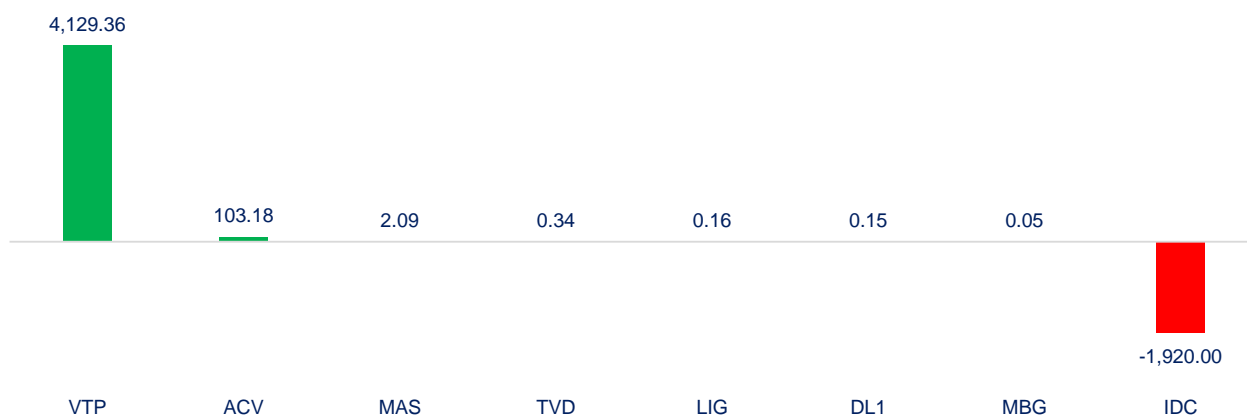
Giá trị giao dịch ròng của tự doanh trong 5 phiên gần nhất (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)



Top cổ phiếu mua/ bán ròng của tự doanh trên HNX và UPCOM (triệu đồng)





Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
